

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/4/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Đình Bảo Thiện

2/ Ông Nguyễn Văn Tới

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 609/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thông Thị Thanh H, sinh năm 1998

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn M, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Đỗ Tấn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt chị H; Vắng mặt anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2022, bản khai của nguyên đơn chị Thông Thị Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Tấn T cưới nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc ngày 21/6/2019. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không ai ép buộc và được gia đình hai bên đồng ý. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được một

thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh T bỏ bê gia đình không quan tâm đến vợ con, thường xuyên chơi ma túy đá, mỗi lần chơi ma túy về là gây nguy hiểm cho vợ con, Nều lần anh T đánh đập chị H, cầm dao, kéo đe dọa chị và con khi lên cơn nghiện. Chị đã Nều lần khuyên nhủ và cho anh T cơ hội sửa chữa nhưng vẫn chứng nào tật nấy. Vợ chồng mâu thuẫn càng ngày trầm trọng, không thể hàn gắn và hiện nay không còn chung sống với nhau từ tháng 9/2022. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với anh Đỗ Tấn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Thông Yên N, sinh ngày 15/01/2020. Hiện nay con đang sống cùng chị H. Khi ly hôn, chị xin được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, do anh Đỗ Tấn T vắng mặt nên chị yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Đỗ Tấn T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn anh Đỗ Tấn T. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Dân Lễ, xã Thuận Hoà, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Đỗ Tấn T đã được tổng đạt các văn bản tố tụng và được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ anh T tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228

Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đỗ Tấn T.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân của chị Thông Thị Thanh H và anh Đỗ Tấn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 21/6/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Thông Thị Thanh H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo chị H trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh T bỏ bê gia đình không quan tâm đến vợ con, thường xuyên chơi ma túy đá, mỗi lần chơi ma túy về là gây nguy hiểm cho vợ con, Nều lần anh T đánh đập chị H, cầm dao, kéo đe dọa chị và con khi lên con nghiện. Chị đã Nều lần khuyên nhủ và cho anh T cơ hội sửa chữa nhưng vẫn chứng nào tật nấy. Vợ chồng mâu thuẫn càng ngày trầm trọng, không thể hàn gắn và hiện nay không còn chung sống với nhau từ tháng 9/2022. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với anh Đỗ Tấn T.

Xét mâu thuẫn của chị H và anh T đã trầm trọng, thể hiện qua việc khi Tòa án thông báo về yêu cầu ly hôn của chị H thì anh T không có ý kiến hay tác động gì để hàn gắn gia đình mà bỏ mặc; khi tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ thì anh T vắng mặt không tham dự hòa giải. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Thông Thị Thanh H và anh Đỗ Tấn T thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài cuộc sống chung. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thông Thị Thanh H.

- *Về con chung*: Chị Thông Thị Thanh H và anh Đỗ Tấn T có 01 con chung tên Đỗ Thông Yến N, sinh ngày 15/01/2020. Hiện nay con đang sống cùng chị H. Khi ly hôn, chị xin được quyền trực tiếp nuôi con.

Xét yêu cầu về nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ ngày chị H và anh T sống ly thân, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và hiện nay cháu N còn nhỏ. Do đó, để không làm thay đổi môi trường sống của cháu N nên giao con chung tên Đỗ Thông Yến N, sinh ngày 15/01/2020 cho chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Thông Thị Thanh H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đỗ Tấn T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, khoản 4 Điều 91, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 146, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Thông Thị Thanh H. Chị Thông Thị Thanh H được ly hôn với anh Đỗ Tấn T.

2. *Về con chung*: Giao con chung tên Đỗ Thông Yến N, sinh ngày 15/01/2020 cho chị Thông Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Anh Đỗ Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Thông Thị Thanh H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014295 ngày 21/12/2022 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Đỗ Tấn T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2023). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND thị trấn Ma Lâm, H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa